

Bài 25

PHONG TRÀO TÂY SƠN
(4 tiết)

Tiết 1

I - KHỞI NGHĨA NÔNG DÂN TÂY SƠN

I - Mục tiêu bài học

1. Về kiến thức

Giúp HS hiểu được :

- Từ giữa thế kỉ XVIII, chính quyền họ Nguyễn ở Đàng Trong ngày càng suy yếu, mục nát. Nông dân và các tầng lớp bị trị sục sôi oán giận. Khởi nghĩa Tây Sơn bùng nổ trong bối cảnh đó.
- Những thành tựu to lớn của cuộc khởi nghĩa Tây Sơn qua diễn biến của phong trào từ năm 1771 đến năm 1789.

2. Về tư tưởng

- Bồi dưỡng ý thức căm ghét bọn bóc lột, ý thức về truyền thống đấu tranh chống cường quyền của nông dân thời phong kiến.
- Giáo dục cho HS lòng yêu nước, tự cường dân tộc, căm thù bọn ngoại xâm và những kẻ chia cắt đất nước.

3. Về kĩ năng

– Dựa theo lược đồ trong SGK, xác định những địa danh đã diễn ra các chiến thắng của nghĩa quân Tây Sơn (1771 – 1789) (đối chiếu với vị trí và địa danh hiện nay).

– Kĩ năng quan sát và nhận xét về các sự kiện lịch sử đã diễn ra qua 4 lược đồ trong SGK, bài 25.

II - Những điều cần lưu ý

1. Về lai lịch anh em Tây Sơn.

2. Các thủ lĩnh Tây Sơn được sự ủng hộ nhiệt liệt của đồng đảo nông dân, nhân dân các dân tộc và nhiều tầng lớp xã hội khác, thực hiện khẩu hiệu "Lấy của nhà giàu chia cho người nghèo". Xây đắp thành luỹ ở An Khê và nhanh chóng mở rộng căn cứ xuống đồng bằng.

III - Thiết bị, tài liệu cần cho bài giảng

1. Bản đồ phong trào nông dân Tây Sơn.

2. Một số tranh ảnh về căn cứ Tây Sơn ở Quy Nhơn.

IV - Gợi ý thực hiện bài giảng

1. Giới thiệu bài mới

GV nhắc qua nội dung bài trước và đặt câu hỏi : "Vì sao cho đến đầu thế kỉ XVIII, tình hình xã hội ở Đàng Trong còn tương đối ổn định, nhưng từ giữa thế kỉ XVIII, chính quyền họ Nguyễn lại suy yếu nhanh chóng ?" (GV gợi vấn đề để HS theo dõi bài học).

2. Dạy và học bài mới

– Mục 1 - Xã hội Đàng Trong nửa sau thế kỉ XVIII

+ Từ giữa thế kỉ XVIII, chính quyền họ Nguyễn ở Đàng Trong nhanh chóng suy yếu (nạn chiếm đoạt và tập trung ruộng đất của địa chủ ; chế độ thuế khoá phức tạp và nặng nề ; đời sống xa hoa truy lạc của quý tộc, quan lại, tiêu biểu là quyền thần Trương Phúc Loan...).

Quan lại, địa chủ đua nhau tranh đoạt thành quả khẩn hoang của nông dân hoặc dùng uy thế chiếm ruộng tư của họ và lấn chiếm ruộng đất công làng xã. Bọn cường hào thường lấy cớ dân làng xã phải bù tô thuế cho nhà nước rồi đem ruộng công của làng xã bán cho nhau, nhân đó chiếm làm ruộng tư.

+ Ở Đàng Trong, bấy giờ "hàng năm có trăm thứ thuế mà trưng thu thì phiền phức gian lận...", nhân viên trưng thu thuế mặc sức hà hiếp dân, "dân nghèo khổn khổ vì phải đóng góp gấp bội". Những người dân có chút ít ruộng đất tư thì ngoài tô thuế nặng nề, họ còn phải đóng góp rất nhiều khoản tiền khác (tiền cung đốn, tiền nộp thóc vào kho, tiền phên tre, dầu đèn...). Thuế thổ sản thì "có đến hàng trăm hàng ngàn thứ..., lấy thuế cả đến những sản vật vụn vặt". Thuế khoá phức tạp nên họ Nguyễn phải đặt ra một hệ thống quan thu thuế rất cồng kềnh. Tuần phủ Quảng Ngãi bấy giờ là Nguyễn Cư Trinh có nhận xét : "Mười con dê mà có đến chín kẻ chăn" (dẫn theo Lê Quý Đôn – *Phủ biên tạp lục*).

+ Đời sống xa hoa của các chúa Nguyễn và tầng lớp quý tộc : ở Phú Xuân (Huế), "cung điện cao nguy nga rực rỡ". Dinh thự quý tộc "la liệt hai bên bờ thượng lưu sông Phú Xuân và con sông nhỏ ở Phủ Cam" (*Phủ biên tạp lục*). Trong những lâu đài, dinh thự cực kì tráng lệ đó, tầng lớp thống trị đua nhau ăn chơi truy lạc, yến tiệc, ca hát liên miên.

+ Về nhân vật *Trương Phúc Loan* : lũng đoạn chính quyền họ Nguyễn, tự xưng là "quốc phò", khét tiếng tham nhũng (xem thêm phần *Tài liệu tham khảo*).

Sự oán giận của các tầng lớp bị trị ngày một chồng chất, dẫn đến những cuộc nổi dậy. Các tầng lớp thương nhân, thợ thủ công, đặc biệt các dân tộc thiểu số, cũng bất bình sâu sắc với chính quyền họ Nguyễn.

Trong số các cuộc nổi dậy này, *cuộc khởi nghĩa của chàng Lía* ở Quy Nhơn có quy mô hơn cả và có ảnh hưởng sâu rộng trong nhân dân (giảng theo SGK).

- Mục 2 - *Khởi nghĩa Tây Sơn bùng nổ*

+ Về lai lịch anh em Tây Sơn : Ngoài những chi tiết trong SGK, GV có thể bổ sung thêm : Nguyễn Nhạc đã từng đi buôn trâu ở vùng núi mang về xuôi bán. Trong khi xuôi ngược vùng này, Nguyễn Nhạc am hiểu địa thế và chứng kiến tận mắt cảnh thống khổ của nhân dân. Có một thời gian, Nguyễn Nhạc làm biến lại ở trấn Vân Đồn, càng có dịp hiểu rõ tính chất tham nhũng, thối nát của hệ thống quan thu thuế cồng kềnh, nhiễu dân. Bản thân Nguyễn Nhạc thường bị viên đốc trưng (quan thu thuế) úc hiếp.

Cùng là nạn nhân của chế độ thống trị hà khắc, ba anh em Tây Sơn căm thù sâu sắc chính quyền họ Nguyễn và bắt mạch đúng nguyện vọng của đồng đảo nông dân cùng các tầng lớp khác muốn lật đổ họ Nguyễn.

+ Về *lực lượng tham gia nghĩa quân Tây Sơn* : Ngoài những chi tiết nêu trong SGK, GV có thể bổ sung : Nguyễn Nhạc khôn khéo nêu khẩu hiệu "Đánh đổ quyền thần Trương Phúc Loan, ủng hộ hoàng tôn Nguyễn Phúc Dương" nên đã

lôi kéo được một bộ phận trong tầng lớp thống trị vốn bất bình với phe cánh Trương Phúc Loan. Một số nhà giàu, thổ hào (như Huyền Khê, Nguyễn Thông...) đã bỏ tiền của ra giúp nghĩa quân.

+ Lực lượng chủ yếu trong hàng ngũ nghĩa quân Tây Sơn là đồng đảo nông dân miền ngược, miền xuôi. Các thủ lĩnh Tây Sơn nhanh chóng thu hút, tập hợp lực lượng này khi nêu cao khẩu hiệu "Lấy của nhà giàu chia cho người nghèo". (GV gợi ý để HS hiểu tác dụng của khẩu hiệu này đối với việc tập hợp nhân dân).

+ Khi mở rộng địa bàn hoạt động xuống đồng bằng (Quy Nhơn, Bình Định), các đạo nghĩa quân toả về giải phóng các làng xã, trùng trị bọn xã trưởng, quan thu thuế, tịch thu các giấy tờ sổ sách đem đốt hết, tuyên bố bãi bỏ các thứ thuế. Nghĩa quân tấn công các đồn, giải phóng tù nhân..., đi đến đâu nhân dân đều nhiệt liệt hưởng ứng, tham gia.

3. Gợi ý trả lời câu hỏi kiểm tra cuối bài

GV gợi ý cho HS liên hệ với nội dung *mục 1* và *2* trong SGK để trả lời được những ý chính.

V - Tài liệu tham khảo

- Về đời sống xa hoa truy lạc của quý tộc, quan lại :

Từ đầu thế kỉ XVIII, chúa Nguyễn Phúc Chu (1691 – 1725) tự cho mình là người sùng Phật giáo, sai làm rất nhiều chùa chiền. Riêng việc trùng tu và mở rộng chùa Thiên Mụ (1714), nhân dân phải phục dịch suốt một năm mới xong. Phúc Chu còn sai người mang vàng bạc sang Chiết Giang mua hơn 1000 bộ kinh Phật đặt trong chùa. Phúc Chu tự đặt hiệu là "Thiên túng đạo nhân" mà có đến 146 con vừa trai vừa gái. Đến đời Nguyễn Phúc Khoát (1738 – 1765) thì sự truy lạc của chúa Nguyễn đã lên đến cực độ. Riêng ở Phú Xuân (Huế), Phúc Khoát xây dựng rất nhiều lâu đài, cung điện theo quy mô một đế đô.

Các gia đình quý tộc, quan lại thường nuôi những đội hát tuồng hay ca nhạc riêng để phục vụ những cuộc yến tiệc liên miên. Bấy giờ ở Đàng Trong đã lưu hành câu ca phản ánh lòng căm giận của nhân dân trước cuộc sống sa đoạ của bọn thống trị :

*"Ai ơi ngẫm lại mà coi,
Ngọc vàng con hát, tôi đòi thắng dân".*

- Về Trương Phúc Loan :

Tiêu biểu cho cuộc sống sa đoạ vô độ của quý tộc Đàng Trong là Trương Phúc Loan. Thời chúa Nguyễn Phúc Thuần, Trương Phúc Loan nắm hết mọi quyền hành, tự xưng "quốc phò", xây dựng vây cánh và ám hại những người chống đối. Một mình Loan ăn ngũ lộc năm cửa nguồn, hàng năm thu lợi bốn – năm vạn quan tiền. Loan còn nắm giữ bộ Hộ và cơ quan Tàu vụ (kiểm soát tàu ngoại quốc vào buôn bán) và một số chức vụ khác, mỗi năm tham ô ba – bốn vạn quan tiền. Trong nhà Loan, "vàng bạc, châu báu, gấm vóc... chứa đầy, nô bộc, trâu ngựa không biết bao nhiêu mà kể". Hàng năm, quân lính phải nộp cho Loan 5 gánh dây mây để thay những dây xâu tiền cũ đã mục nát. Mỗi lần bị nước lụt, Loan đem vàng bạc bày lên chiếu mây để phơi nắng, "sáng chói cả một góc sân". Hàng ngày, Loan cho người ra chợ mua thực phẩm, vừa mua vừa cướp, "làm huyền nào cả chợ". Các tầng lớp nhân dân ở Đàng Trong vô cùng oán giận, cho nên năm 1775, khi Loan bị bắt nộp cho quân Trịnh, thì "quân và dân Thuận Hoá vui mừng kéo đến cướp phá nhà hắn và chửi rủa thậm tệ" (*Phủ biên tạp lục*).

- Về hoạt động của nghĩa quân Tây Sơn :

Một số giáo sĩ phương Tây có mặt ở nước ta lúc đương thời đã ghi lại trong thư từ của họ về những đoạn mô tả sinh động.

Giáo sĩ Diego de Jumila, trong thư đề ngày 15 – 2 – 1774, đã viết : "Năm ngoái, khoảng đầu tháng tư, quân đội Đàng Trong (ý nói quân Tây Sơn) bắt đầu tuần hành các nơi... Ban ngày họ xuống các chợ, kẻ đeo gươm, người mang cung tên, lại có người mang súng. Họ không hề làm thiệt hại đến người và của, trái lại họ muốn tỏ ra bình đẳng giữa người Đàng Trong. Họ vào nhà giàu, nếu biếu họ ít nhiều thì họ không gây tổn hại, nếu chống cự thì họ cướp lấy những đồ quý giá nhất đem chia cho người nghèo, họ chỉ giữ gạo và đồ ăn. Người ta gọi họ là "giặc nhân đức" đối với người nghèo... Họ tấn công và tước vũ khí viên quan do nhà vua sai vào thu thuế. Tất cả giấy tờ của viên quan này đều bị họ đem ra đốt ở nơi công cộng cùng với sổ sách về thuế khoá do nhà vua và quan lại đặt ra".

Một giáo sĩ khác tên là E.Castuera cũng ghi : "Họ tuần hành trong các làng, tuyên bố với dân chúng rằng họ không phải là giặc cướp. Họ muốn thực hiện công lý trong xã hội và giải phóng nhân dân khỏi ách chuyên chế của vua, quan. Họ lấy của cải của quan lại và nhà giàu phân phát cho dân nghèo. Những làng mạc bị thuế má hà khắc đè nặng đã nhiệt liệt tuyên thệ hưởng ứng cuộc nổi dậy.".

(Lược dẫn *Bulletin de la Société des Études Indochinoises*, T.XV)